

**Theo phương án điều tra Doanh nghiệp năm 2022 (ban hành theo Quyết định số 966/QĐ-TCTK ngày 21/9/2021 của Tổng cục Thống kê), từ ngày 15/4/2022, Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa tiến hành thu thập thông tin doanh nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh.**

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

### **1. Mục đích điều tra**

Điều tra doanh nghiệp năm 2022 thu thập các thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã (gọi chung là doanh nghiệp) nhằm mục đích:

- Phục vụ công tác quản lý, điều hành, đánh giá và dự báo tình hình kinh tế - xã hội, lập chính sách, kế hoạch phát triển của toàn bộ nền kinh tế và từng địa phương.
- Phục vụ tính chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP), Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (GRDP) năm 2021, các chỉ tiêu thống kê khác thuộc Hệ thống tài khoản quốc gia và các chỉ tiêu thống kê của các chuyên ngành kinh tế.
- Biên soạn "Sách trắng doanh nghiệp năm 2023" và "Sách trắng hợp tác xã năm 2023".
- Cập nhật cơ sở dữ liệu làm dàn mẫu của các cuộc điều tra thống kê về doanh nghiệp.
- Đáp ứng nhu cầu của các đối tượng dùng tin khác.

### **2. Yêu cầu điều tra**

Điều tra doanh nghiệp năm 2022 phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Thực hiện đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra. Phạm vi, nội dung điều tra phải đầy đủ, thống nhất và không trùng chéo với các điều tra khác.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin trong và ngoài nước; đảm bảo tính so sánh quốc tế.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

### **1. Phạm vi điều tra**

Điều tra doanh nghiệp năm 2022 được tiến hành trên phạm vi 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là tỉnh, thành phố) đối với các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc tất cả các ngành trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (VSIC 2018) trừ 3 ngành sau:

- Ngành O - Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng, bảo đảm xã hội bắt buộc.
- Ngành U - Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế.
- Ngành T- Hoạt động làm thuê các công việc trong các gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình (do đối tượng điều tra không phát sinh trong các ngành này).

### **2. Đối tượng điều tra**

- Đối tượng điều tra là tổ chức, cá nhân chứa đựng thông tin cần thu thập. Trong cuộc điều tra này, đối tượng điều tra được xác định là đơn vị cơ sở hay còn được gọi là đơn vị ngành kinh tế theo địa bàn. Đơn vị cơ sở là đơn vị kinh tế thỏa mãn các điều kiện sau:

- (1) Có địa điểm xác định trên lãnh thổ Việt Nam để trực tiếp thực hiện hoặc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- (2) Có người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động chuyên nghiệp.
- (3) Có thời gian hoạt động liên tục hoặc định kỳ theo mùa vụ hoặc theo tập quán kinh doanh.

(4) Mỗi đơn vị cơ sở chỉ đóng tại một địa bàn xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) và chỉ tiến hành một loại hoạt động kinh tế thuộc ngành kinh tế cấp 3.

Một đơn vị cơ sở đóng trên cùng một địa điểm nhưng thuộc địa bàn quản lý của từ 2 xã trở lên, quy ước theo diện tích lớn nhất thuộc địa bàn xã nào thì đơn vị cơ sở được tính vào xã đó. Trường hợp, chưa xác định được theo diện tích, tiếp tục căn cứ vào địa điểm thực hiện công tác quản lý (hợp, phổ biến nghiệp vụ, ...) để sắp xếp đơn vị cơ sở vào địa bàn xã phù hợp.

Căn cứ vào giá trị sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm chính do đơn vị cơ sở tạo ra để xác định ngành kinh tế của đơn vị cơ sở.

- Đối tượng của cuộc điều tra này là cơ sở sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động SXKD trong phạm vi một ngành kinh tế cấp 3 và đóng trên một địa bàn xã. Trong doanh nghiệp, cơ sở SXKD thường là địa điểm SXKD (trụ sở chính của doanh nghiệp, văn phòng chi nhánh được xác định là địa điểm SXKD).

### **III. LOẠI ĐIỀU TRA**

#### **1. Loại điều tra**

Điều tra doanh nghiệp năm 2022 là cuộc điều tra thực hiện điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

##### **1.1. Điều tra toàn bộ**

Áp dụng đối với toàn bộ doanh nghiệp nhằm thu thập thông tin cơ bản về thông tin định danh, ngành nghề sản xuất kinh doanh, lao động, kết quả sản xuất kinh doanh.

##### **1.2. Điều tra chọn mẫu**

Áp dụng đối với các doanh nghiệp được chọn mẫu điều tra nhằm mục đích mở rộng nội dung điều tra, phục vụ tính các chỉ tiêu chuyên ngành, giúp nâng cao chất lượng điều tra nhất là đối với các câu hỏi phức tạp, chuyên sâu. Các đơn vị điều tra mẫu sẽ thực hiện điền thêm thông tin Phiếu số 1/DN-MAU và các phiếu chuyên ngành.

### **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA**

## **1. Thời điểm điều tra**

Thời điểm điều tra được tiến hành vào ngày 15/4/2022. Các chỉ tiêu thu thập theo thời điểm điều tra được quy định cụ thể trong từng phiếu điều tra.

## **2. Thời kỳ thu thập thông tin**

Thời kỳ thu thập thông tin đối với các chỉ tiêu của cuộc điều tra là số liệu năm 2021. Các chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ như: Kết quả sản xuất kinh doanh, vốn đầu tư thực hiện, sản lượng sản phẩm sản xuất và một số chỉ tiêu khác.

## **3. Thời gian điều tra**

Thời gian điều tra được tiến hành từ ngày 15/4/2022 đến hết ngày 30/5/2022.

## **4. Phương pháp điều tra**

Điều tra doanh nghiệp năm 2022 sử dụng phương pháp điều tra gián tiếp thông qua hình thức thu thập thông tin trực tuyến.

Các đơn vị điều tra thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử điều tra doanh nghiệp của Tổng cục Thống kê (Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê - Cục TTDL).

## **V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

Điều tra doanh nghiệp năm 2022 thu thập các thông tin sau:

- Thông tin nhận dạng: Thông tin định danh của đơn vị điều tra; ngành hoạt động sản xuất, kinh doanh; loại hình doanh nghiệp; cơ sở trực thuộc của doanh nghiệp.
- Thông tin về lao động và thu nhập của người lao động: Số lao động; thu nhập của người lao động.
- Thông tin về kết quả, chi phí sản xuất kinh doanh: Kết quả hoạt động, chi phí sản xuất kinh doanh; vốn đầu tư; sản lượng sản xuất của sản phẩm; tiêu dùng năng lượng; các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phân tổ theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

## 2. Phiếu điều tra

Điều tra doanh nghiệp năm 2022 sử dụng 13 loại phiếu điều tra sau:

- (1) Phiếu 1/DN-TB: Phiếu thu thập thông tin năm 2021 đối với doanh nghiệp điều tra toàn bộ.
- (2) Phiếu số 1/DN-MAU: Phiếu thu thập thông tin năm 2021 đối với doanh nghiệp điều tra mẫu.
- (3) Phiếu số 1.1/DN-MAUCN: Kết quả hoạt động công nghiệp năm 2021 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động công nghiệp.
- (4) Phiếu số 1.2/DN-MAUXD: Kết quả hoạt động xây dựng năm 2021 - Áp dụng cho doanh nghiệp có hoạt động xây dựng.
- (5) Phiếu số 1.3/DN-MAUVTKB: Kết quả hoạt động dịch vụ vận tải, kho bãi năm 2021 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động dịch vụ vận tải, kho bãi.
- (6) Phiếu số 1.4/DN-MAULT: Kết quả hoạt động dịch vụ lưu trú năm 2021 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động dịch vụ lưu trú.
- (7) Phiếu số 1.5/DN-MAULH: Kết quả hoạt động dịch vụ lữ hành năm 2021 - Áp dụng cho các doanh nghiệp/chi nhánh có hoạt động dịch vụ lữ hành.
- (8) Phiếu số 1.6/DN-MAUDVGC: Kết quả hoạt động gia công hàng hóa với đối tác nước ngoài năm 2021 - Áp dụng cho doanh nghiệp có hoạt động gia công, lắp ráp hàng hóa trực tiếp cho nước ngoài.
- (9) Phiếu số 1.7/DN-MAUFATS: Tình hình thực hiện góp vốn điều lệ năm 2021 - Áp dụng cho doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
- (10) Phiếu số 1.8/DN-MAUTCCTD: Kết quả hoạt động dịch vụ tài chính năm 2021 - Áp dụng cho doanh nghiệp/chi nhánh thuộc các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bao gồm ngân hàng, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- (11) Phiếu số 1.9/DN-MAUBH: Kết quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2021 - Áp dụng cho các công ty kinh doanh bảo hiểm.

(12) Phiếu số 1.10/DN-MAUVĐT: Vốn đầu tư thực hiện năm 2021 - Áp dụng cho doanh nghiệp trong năm 2021 có thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định, sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định, ... phục vụ hoạt động SXKD.

(13) Phiếu số 1.11/DN-MAUNL: Sản xuất kinh doanh và tiêu dùng năng lượng trong doanh nghiệp năm 2021 - Áp dụng cho các doanh nghiệp được chọn mẫu điều tra về tiêu dùng năng lượng.